

Bản án số: 119/2018/HSST
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU- TP. ĐÀ NẴNG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Kim Cúc.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Huỳnh Thị Lệ**

Bà Trương Thị Mỹ Hạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Kim Ánh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Bảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2018/HSST ngày 16/11/2018 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Ngọc T;** tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/8/1999 tại thành phố Đ; Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không xác định và bà Nguyễn Thị B.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Năm 2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 30/2017/QĐ-TA ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện H. Chấp hành xong quyết định năm 2018.

Nhân thân: Năm 2014, Công an phường H, quận L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi ném đá vào người khác.

Bị cáo bị bắt ngày 27/9/2018. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Anh **Mai Tấn V** - Sinh năm: 1982. Địa chỉ: Tổ 23, phường H, quận L, thành phố Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh **Trương Công L** - Sinh năm: 1987. Địa chỉ: Tổ 41, phường H, quận L, thành phố Đ. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Nguyễn Văn Ph** - Sinh năm: 1984. Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Q. Văng mặt.

- Anh **Ngô Xuân D** - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Tổ 19, phường H, quận L, thành phố Đ. Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h30' ngày 28/8/2018, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Ngọc T nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản, T đi bộ đến đường N thuộc tổ 23, phường H, quận L thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô hiệu Dream BKS: 43H1 - xxxx của anh Mai Tấn V, trú tổ 23, phường H, quận Liên Chiểu đang dựng trước nhà và để chìa khóa trên xe. T lén lút lấy trộm chiếc xe rồi điều khiển đến tiệm sửa xe L ở đường Đ, phường H gặp anh Nguyễn Văn L, trú 141 đường Đ, phường H, quận Liên Chiểu nhằm mục đích bán chiếc xe, nhưng anh L không nhận mua vì xe không có giấy tờ. Do không bán được xe nên T điều khiển xe về bỏ lại chiếc xe tại khu vực đã trộm xe trước đó rồi đi về nhà. Anh V sau khi phát hiện xe của mình bị mất đã đến trình báo Công an phường H. Làm việc với Cơ quan Công an, Nguyễn Ngọc T đã khai nhận T bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên.

Ngoài ra, Nguyễn Ngọc T còn khai nhận: Khoảng 08h30' ngày 25/8/2018, do cần tiền tiêu xài cá nhân, T đi bộ qua khu dân cư H thuộc tổ 81, phường H, quận Liên Chiểu với mục đích trộm cắp tài sản. T nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Dream BKS: 92H6 - xxxx của anh Trương Công L, trú tổ 41 phường H, quận Liên Chiểu đang dựng trước nhà và không có ai trông coi, nên T lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô trên. T điều khiển xe đến xưởng thu mua phế liệu trên đường T thuộc tổ 19, phường H, quận Liên Chiểu gặp anh Ngô Xuân D, trú tổ 19, phường H, quận Liên Chiểu, T nói chiếc xe trên là xe của T, đã cũ nên mang đến bán phế liệu, anh D đem xe lên cân được 70kg rồi thỏa thuận mua với giá 500.000 đồng. Số tiền này T đã tiêu xài hết.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Dream BKS: 43H1 - xxxx;

- 01 xe mô tô hiệu Dream BKS: 92H6 - xxxx.

Theo Kết luận số: 91/KL-HĐĐG và biên bản xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 11/9/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận: giá trị tài sản bị xâm hại của 01 xe mô tô hiệu Dream BKS: 43H1 - xxxx đã qua sử dụng là 3.700.000 đồng.

Theo Kết luận số: 107/KL-HĐĐG và biên bản xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 02/10/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận: giá trị tài sản bị xâm hại của 01 xe mô tô hiệu Dream BKS: 92H6 - xxxx đã qua sử dụng là 1.400.000 đồng.

Qua điều tra, chiếc xe mô tô BKS: 92H6 - xxxx thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn Ph, trú xã B, huyện T, tỉnh Qu, anh Trương Công L mượn xe của anh P để sử dụng và bị mất trộm.

Ngày 06/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số: 89 trả lại cho anh Mai Tấn V: 01 xe mô tô BKS: 43H1 - xxxx; trả lại cho anh Nguyễn Văn P 01 xe mô tô BKS: 92H6 - xxxx. Anh V và anh P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Về dân sự: Anh Ngô Xuân D không yêu cầu bị cáo T bồi thường 500.000 đồng tiền đã mua chiếc xe mô tô BKS: 92H6 - xxxx mà T đem đến bán.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 15/11/2018 bị cáo Nguyễn Ngọc T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo Nguyễn Ngọc T, đề nghị HĐXX:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Nguyễn Ngọc T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về vật chứng: Người bị hại là anh Mai Tấn V đã nhận lại 01 xe mô tô BKS: 43H1 - xxxx; anh Nguyễn Văn P đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS: 92H6 - xxxx và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Về dân sự: Anh Ngô Xuân D không yêu cầu bị cáo T bồi thường 500.000 đồng tiền đã mua chiếc xe mô tô BKS: 92H6 - xxxx mà T đem đến bán nên không đề cập.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã thấy được sai trái, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 08h30' ngày 28/8/2018, tại Tổ 23, phường H, quận L, thành phố Đ, Nguyễn Ngọc T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô BKS: 43H1 - xxxx của anh Mai Tấn V, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị là: 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, Nguyễn Ngọc T còn khai nhận: Khoảng 08h30' ngày 25/8/2018, tại tổ 81, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, T có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu Dream BKS: 92H6 - xxxx của anh Trương Công L, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 1.400.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Mặc dù Nguyễn Ngọc T nhận thức rõ việc xâm phạm tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo bất chấp. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, đã phạm vào khoản 1 Điều 173 BLHS nên cần xử phạt với mức án nghiêm minh.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Nhân thân chưa có tiền án, thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trong vụ án này, anh Ngô Xuân D không biết xe mô tô mà T đem đến bán là do T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

[5] Về vật chứng: Người bị hại anh Mai Tấn V đã nhận lại 01 xe mô tô BKS: 43H1 - xxxx; anh Nguyễn Văn P đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS: 92H6 - xxxx và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[6] Về dân sự:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Xuân D không yêu cầu bị cáo T bồi thường 500.000 đồng tiền đã mua chiếc xe mô tô BKS: 92H6 - xxxx mà T đem đến bán nên không đề cập.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt:

- **Nguyễn Ngọc T 09 (Chín)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2018.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Liên Chiểu;
- Viện KSND TP. Đà Nẵng
- Chi cục T.H.A DS Q.Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Cúc

